

TC, ngày 18 tháng 08 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2020/TLST/HNGĐ, ngày 17 tháng 07 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Lò Thị P- Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản N, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

*Bị đơn:* Anh Hà Anh T- Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản HN, xã P, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 08 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 08 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lò Thị P- Sinh năm 1996 và anh Hà Anh T- Sinh năm 1996.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về tình cảm:* Chị Lò Thị P và anh Hà Anh T thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Không có.

*Về tài sản chung:* Không có.

*Về tài sản riêng:* Không có.

*Về nợ chung của hai vợ chồng:* Chị Lò Thị P và anh Hà Anh T cam đoan không có nợ chung.

*Về án phí:* Chị Lò Thị P tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2016/0000858, ngày 17/7/2020 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại chị Lò Thị P tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKS ND H.TC ( 2 bản);
- Chi cục THADS H.TC;
- UBND xã P, huyện TC, tỉnh Sơn La ( để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Văn Nghĩa**